

Số: 04 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 04 năm 2017

KẾ HOẠCH
Xây dựng và triển khai quản lý tổng hợp vùng bờ
tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020

Thực hiện Quyết định số 2295/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quản lý tổng hợp đới bờ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 914/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quản lý tổng hợp đới bờ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch xây dựng và triển khai quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh việc triển khai quản lý tổng hợp nhằm khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên vùng bờ đảm bảo phát triển bền vững và xác định các hoạt động ưu tiên cho đến năm 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm thực hiện thành công Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quản lý tổng hợp đới bờ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đẩy mạnh thực hiện quản lý tổng hợp vùng bờ nhằm khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên đảm bảo hài hòa lợi ích giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường ở vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bảo vệ, duy trì và phục hồi các sinh cảnh, hệ sinh thái, tài nguyên, nguồn lợi và các giá trị tự nhiên, văn hóa, lịch sử tại đới bờ.

- Ngăn ngừa, giảm thiểu tổn thất do thiên tai, ô nhiễm môi trường, tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Tăng cường năng lực và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ quản lý tổng hợp đới bờ.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý tổng hợp đới bờ, các tài nguyên, giá trị tự nhiên, những đe dọa tự nhiên đến đời sống, an sinh xã hội và phương thức sử dụng tối ưu các tài nguyên và giá trị chung ở đới bờ.

- Tăng cường sự tham gia của cộng đồng và các tổ chức xã hội trong quá trình xây dựng các chính sách và triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến quản lý tổng hợp đới bờ.

3. Phạm vi

a) Phạm vi không gian

- Về phần biển: Vùng biển ven bờ của tỉnh Thừa Thiên Huế có ranh giới ngoài cách bờ khoảng 06 hải lý.

- Về phần đất liền: Vùng đất ven biển bao gồm các xã, phường, thị trấn có biển thuộc 05 huyện, thị xã: Phong Điền, Quảng Điền, Hương Trà, Phú Vang, Phú Lộc; mở rộng thêm các xã, thị trấn có đầm phá hoặc lân cận.

b) Phạm vi thời gian: kế hoạch được xây dựng cho giai đoạn 2016 - 2020.

c) Phạm vi không gian và thời gian nêu trên chỉ mang tính tương đối; mỗi hoạt động cụ thể trong Kế hoạch có thể được thể hiện trong một phạm vi hẹp hoặc rộng hơn tùy thuộc vào tính chất, đặc điểm của hoạt động.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Lập báo cáo hiện trạng vùng bờ để làm cơ sở cho việc xây dựng và triển khai quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế

a) **Hoạt động 1:** Lập báo cáo đánh giá rủi ro/tính dễ bị tổn thương vùng bờ biển tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện thị xã thuộc phạm vi vùng bờ.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

b) **Hoạt động 2:** Lập báo cáo hiện trạng vùng bờ làm cơ sở cho việc xây dựng và triển khai quản lý tổng hợp vùng bờ tại địa phương.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã thuộc phạm vi vùng bờ.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

2. Xây dựng và thể chế cơ chế hóa điều phối đa ngành, đa bên phục vụ quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế

a) **Hoạt động 1:** Xây dựng cơ chế điều phối đa ngành nhằm thực hiện quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Tổ chức Đối tác về quản lý môi trường các biển Đông Á (PEMSEA), các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện thị xã thuộc phạm vi vùng bờ.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2017.

b) Hoạt động 2: Triển khai theo dõi và báo cáo tổng hợp thực hiện Quyết định 68/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND tỉnh về Quy chế phối hợp quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, đảo, đầm phá trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương theo nhiệm vụ của Quyết định.

Thời gian thực hiện: 2014 - 2020.

3. Xây dựng và thực hiện chương trình truyền thông nâng cao nhận thức về quản lý tổng hợp vùng bờ

a) Hoạt động 1: Tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Luật Biển Việt Nam, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế cho cán bộ, công viên chức, người dân trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2015 - 2020.

b) Hoạt động 2: Xây dựng và phổ biến hệ thống kiến thức pháp lý cơ bản về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên và môi trường biển, đảo và đầm phá, quản lý tổng hợp vùng bờ Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2015 - 2017.

c) Hoạt động 3: Xây dựng và thực hiện đề án tăng cường công tác giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, đảo và đầm phá, quản lý tổng hợp vùng bờ vào chương trình giáo dục các cấp học và các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục phổ thông (tỉnh quản lý) giai đoạn 2017 - 2020.

Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

4. Xây dựng và thực hiện hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế, kết nối với hệ thống cấp trung ương

a) Hoạt động 1: Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin tổng hợp tài nguyên, môi trường biển tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2018.

b) Hoạt động 2: Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, xây dựng hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ quản lý tổng hợp vùng bờ kết hợp với Trung ương, quản lý thông tin, dữ liệu về giao, sử dụng khu vực biển địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tăng cường nguồn nhân lực phục vụ quản lý tổng hợp vùng bờ của tỉnh Thừa Thiên Huế

a) Hoạt động 1: Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực công tác quản lý tổng hợp về biển, đảo và đầm phá cho Chi cục Biển, Đảo và Đầm phá.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

b) Hoạt động 2: Xây dựng và thực hiện đề án tuyên truyền, huấn luyện, tổ chức lực lượng tình nguyện viên và các hình thức tự quản trong cộng đồng tham gia về phòng chống thiên tai, ứng phó sự cố môi trường biển, đảo và đầm phá Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

c) Hoạt động 3: Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ phóng viên, cộng tác viên, tuyên truyền viên về biển đảo và đầm phá, quản lý tổng hợp ở các cấp.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

d) Hoạt động 4: Thực hiện đề án “Tăng cường năng lực quan trắc cho Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế” giai đoạn 2016-2020.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

6. Xây dựng và thực hiện các mô hình cộng đồng quản lý tài nguyên vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế

a) Hoạt động 1: Tiếp tục xây dựng, thành lập các Khu Bảo vệ thủy sản và giao quyền quản lý, khai thác cho các Chi hội nghề cá trên toàn vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, đầm Lập An.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

b) Hoạt động 2: Nghiên cứu đề xuất mô hình cộng đồng quản lý Khu Bảo tồn biển Hải Vân - Sơn Chà.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2018 - 2020 (khi Khu bảo tồn biển được thành lập).

c) Hoạt động 3: Nghiên cứu đề xuất mô hình cộng đồng quản lý rừng ngập mặn tỉnh Thừa Thiên Huế, ưu tiên khu vực Rú Chá - Cồn Tè, Bù Lu, Đầm Lập An, Tân Mỹ.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

d) Hoạt động 4: Nghiên cứu đề xuất mô hình cộng đồng quản lý Khu bảo tồn đất ngập nước Tam Giang - Cầu Hai.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Viện Chiến lược chính sách tài nguyên và môi trường - Tổng cục Môi trường, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

7. Xây dựng và thực hiện chương trình quan trắc môi trường tổng hợp vùng bờ của địa phương

a) Hoạt động 1: Triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

b) Hoạt động 2: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn, tài nguyên, môi trường vùng biển - đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

c) Hoạt động 3: Phối hợp với Trung tâm Hải văn - Tổng cục Biển và Hải đảo đầu tư, triển khai Dự án xây dựng Trạm Quan trắc tổng hợp tài nguyên môi trường, khí tượng thủy văn biển và ra đa tại Vinh Thanh.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Hải văn - Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, huyện Phú Vang.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

8. Phân vùng chức năng vùng bờ của địa phương

a) Hoạt động 1: Nghiên cứu, rà soát, cập nhật Kế hoạch phân vùng sử dụng tổng hợp đới bờ tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo tình hình, yêu cầu của thực tế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

b) Hoạt động 2: Phân vùng sử dụng mặt nước biển trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2019.

c) Hoạt động 3: Phân vùng sử dụng tổng hợp, phục hồi, bảo vệ và đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách thực hiện quản lý tổng hợp phát triển bền vững dải cồn cát ven biển tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2018.

9. Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thừa Thiên Huế

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2018.

10. Xây dựng và thực hiện kế hoạch quản lý chất thải rắn vùng bờ của tỉnh Thừa Thiên Huế

a) Hoạt động 1: Triển khai thực hiện Đề án tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, chú trọng đến vùng bờ của tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

b) Hoạt động 2: Triển khai thực hiện Quy hoạch xử lý chất thải rắn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: bắt đầu từ năm 2016.

11. Xây dựng và thực hiện kế hoạch quản lý tổng hợp tài nguyên nước ở vùng bờ tỉnh Thừa Thiên Huế

a) Hoạt động 1: Xây dựng Quy định hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 -2018.

b) Hoạt động 2: Điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

c) Hoạt động 3: Điều tra, khảo sát tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn II.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

d) Hoạt động 4: Đề án Khoanh định khu vực cấm và hạn chế khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

đ) Hoạt động 5: Xây dựng Quy hoạch tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2017 - 2020.

12. Xây dựng và thực hiện cơ chế tài chính bền vững hỗ trợ quản lý tổng hợp vùng bờ của tỉnh Thừa Thiên Huế

Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách (tùy theo điều kiện nguồn lực và theo dự toán được phê duyệt cho các Hoạt động cụ thể) và các nguồn vốn khác ngoài ngân sách được huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã vùng bờ tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động đã được phân công theo Kế hoạch này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã vùng bờ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị khẩn trương báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HDND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh (để t/h);
- UBND các huyện: PĐ, QĐ, PV, PL và thị xã Hương Trà (để t/h);
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ